

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HS-ST

Ngày 05-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hoàng Bá;

2. Bà Đoàn Sơn Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Ngọc – Thư ký tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1970; Nơi sinh: T-Cần Thơ; Nơi thường trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C-1956 và bà Lê Thị X-1955; Chồng: Phạm Thanh H-1970 (đã ly hôn); Con: có 01 người sinh năm 1989; Anh, chị, em ruột: Có 02, sinh năm 1986 và 1988; Tiền sự: Không;

Tiền án (có 01): Vào ngày 18/9/2023 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2024, hình phạt bổ sung chưa chấp hành xong, tiền án chưa xóa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 29/9/2024 đến nay.

Người làm chứng:

- Bà Phạm Thị T-1954
- Bà Lê Thị Ú-1955
- Bà Nguyễn Thị N-1980

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo và những người làm chứng có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng gần 12 giờ ngày 09/9/2024, L và N gặp nhau tại nhà của T, sau đó 03 người rủ nhau đánh bài tứ sắc, hình thức đánh bài xịp ăn thua bằng tiền. Mức độ ăn thua mỗi ván từ 5000 đồng đến 10.000 đồng. Nếu người nào tới chon (tức thắng chon) thì thắng của 02 người còn lại mỗi người 5.000 đồng, nếu người nào tới quan (tức thắng quan) thì thắng của 02 người còn lại mỗi người 10.000 đồng. Khi chơi được khoảng 02-03 ván bài thì Ú đi lại nên T nghỉ chơi thay cho Ú vào chơi. Các đối tượng chơi được khoảng 04-05 ván thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền L, Ú, N và T sử dụng vào mục đích đánh bạc trong ngày 09/9/2024 là 175.000 đồng (trong đó, L sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, không thắng không thua, khi bị phát hiện thì công an thu giữ của L 50.000 đồng dưới chiếu bạc; T sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc, thắng được 10.000 đồng, tiền xâu 02 bộ bài được 10.000 đồng, công an thu giữ 60.000 đồng trên người của T; Ú sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc, thắng được 20.000 đồng, công an thu giữ 60.000 đồng trên người của Ú; N sử dụng 45.000 đồng để đánh bạc, thua hết 40.000 đồng, công an thu giữ dưới chiếu bạc 5.000 đồng).

Về cách thức chơi như sau: Người nào làm cái sẽ chia bài cho những người chơi cùng, cứ 5 lá một lượt cho đến khi đủ 20 lá một người. Người làm cái sẽ được chia thêm 1 lá nữa và được ra bài đầu tiên. Sau đó, ai làm tròn được bài trên tay (tức là không còn bài rác trên tay) là người thắng và cả hai người còn lại phải chung tiền theo mức cược cho người thắng, còn nếu người thắng trong trường hợp tới quan thì cả hai còn lại phải chung gấp đôi tiền theo mức cược cho người thắng.

Tang vật thu giữ gồm: 02 bộ bài tứ sắc, đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu đã qua sử dụng; số tiền Việt Nam 175.000 đồng (Trong đó, của T 60.000 đồng, N 5.000 đồng, L 50.000 đồng, Ú 60.000 đồng).

Tại cáo trạng số 68/CT-VKSVT ngày 25/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Vĩnh Thạnh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền sử dụng đánh bạc 175.000 đồng.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tứ sắc, đã qua sử dụng và 01 chiếc đã qua sử dụng.

* Về các vấn đề khác:

Địa điểm đánh bạc là nhà của Phạm Thị T, bài và chiếu dùng cho việc đánh bạc là do T cung cấp, sau đó T thu tiền xâu khi khui bộ bài mới để chơi, ai thắng ván đầu tiên của bộ bài mới thì T thu tiền xâu 5.000 đồng, sòng bạc không có ai tổ chức, do các con bạc tự đến chơi. Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T số tiền 9.000.000 đồng (trong đó, 7.500.000 đồng về hành vi sử dụng nhà ở để chứa chấp việc đánh bạc và 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn thu bằng tiền) là phù hợp.

Đối với hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền của Phạm Thị T, Lê Thị Ú, Nguyễn Thị N chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên là phù hợp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công

an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy, có đủ cơ sở xác định vào 12 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, bị cáo cùng Phạm Thị T, Lê Thị Ú, Nguyễn Thị N tham gia đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của T. Số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc là 50.000 đồng. Tuy số tiền của bị cáo và người tham gia đánh bạc có giá trị dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nay bị cáo lại tiếp tục đánh bạc ăn thua bằng tiền. Do đó, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Xét bị cáo là người phụ nữ đã có gia đình chồng con, có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo không biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân sống có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho con cháu noi theo mà lại ham mê cờ bạc. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện. Về nhân thân bị cáo chưa tốt, ngày 18/9/2023 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nhưng nay bị cáo lại tiếp tục đánh bạc, điều này cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, ý thức sửa đổi bản thân là rất kém. Hành vi của bị cáo thực hiện ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, không ít người ham mê cờ bạc dẫn đến nợ nần túng quẫn, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình, nghiêm trọng hơn là dẫn thân vào con đường phạm tội khác. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp (học lớp 3) nên

nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định.

[7] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Theo như nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền sử dụng đánh bạc 175.000 đồng (*Một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tứ sắc, đã qua sử dụng và 01 chiếu đã qua sử dụng.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số: 54/QĐ-VKSVT-HS ngày 25/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Sáu

